

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN TRỊ KÊNH PHÂN PHỐI

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN TRỊ KÊNH PHÂN PHỐI

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

QUẢN TRỊ KÊNH PHÂN PHỐI

Mã học phần: PLA 33031 – Số tín chỉ: 03

Dùng cho (các) ngành: Quản trị kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Marketing căn bản

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách: 1. ThS. Phạm Thị Nga

2. ThS. Lê Thị Nam Phương

1. Mô tả chung về học phần

- Học phần giới thiệu các kiến thức cơ bản về việc tổ chức và điều hành hệ thống phân phối sản phẩm (chuỗi các nhà phân phối, đại lý, cửa hàng) được áp dụng trong các doanh nghiệp. Cụ thể, môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản chính: vai trò, tầm quan trọng của hệ thống phân phối đối với doanh nghiệp trong việc thực hiện các mục tiêu của doanh nghiệp đề ra; làm thế nào để thiết kế, phát triển và duy trì những mối quan hệ giữa các thành viên của kênh sao cho các thành viên riêng lẻ đó đạt được lợi thế nhằm đối phó những cạnh tranh một cách có hiệu quả.

- Quản trị kênh phân phối giải quyết các vấn đề liên quan đến thiết kế kênh phân phối, lựa chọn và phối hợp các kênh phân phối để sản phẩm đến tay người tiêu dùng một cách thuận tiện nhất về mặt không gian và thời gian; tổ chức, xây dựng các chính sách để hỗ trợ và duy trì các thành viên trong kênh, hạn chế tối đa những xung đột có thể xảy ra giữa các thành viên trong kênh.

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

- *CDR: Chuẩn đầu ra*
- *GV: Giảng viên*
- *KPP: Kênh phân phối*
- *PP: Phân phối*
- *PPVC: Phân phối vật chất*
- *QL quản lý*
- *SV: Sinh viên*

- TV: Thành viên
- TVK: Thành viên kênh
- TM: thương mại
- DN: doanh nghiệp
- SP: sản phẩm

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a4	Phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN để đạt được mục tiêu đề ra.
a5	Đánh giá lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xác định, lựa chọn, đúng về chiến lược/ duy trì/ phát triển những mối quan hệ giữa các TVKPP của DN
b1	Sử dụng ứng dụng tin học để thiết kế bài thuyết trình về thiết kế/phát triển/đánh giá KPP của DN.
b2	Sử dụng khả năng tra cứu, thu thập, phân tích và xử lý thông tin để giải quyết các yêu cầu về thiết kế và phát triển, đánh giá KPP của DN.

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1. Giáo trình và tài liệu học tập:

1. Trương Đình Chiến (2021), *Quản trị kênh phân phối*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.
2. Trần Văn Thi, Trần Ngọc Trang (2008), *Quản trị kênh phân phối*, NXB Thống kê
3. Robert W.Palmatier, Louis W.Stern, Adel I. El-Ansary (2014), *Marketing Channels Strategy*, Prentice-Hall, Inc.

4.2. Tài liệu tham khảo:

1. Anne T. Coughlan , Erin Anderson, Louis W. Stern, Adel I. El-Ansary (2006) *Marketing Channels*, 7/E, Englewood Cliffs, NJ: Prentice-Hall, Inc.
2. Patrick Forsyth (2002), *Channel management*, John Wiley & Sons, Inc

5. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Nắm chắc được đề cương và kế hoạch học tập của học phần, chủ động lập kế hoạch học tập của mình theo lịch trình học tập.

- Chủ động đọc, tìm hiểu trước nội dung kiến thức theo từng chương của môn học theo hướng dẫn trên đề cương môn học, trong các học liệu và tài liệu tham khảo
- Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn.
- Tích cực tham gia thảo luận trong các giờ học, giờ thảo luận: Trả lời - đặt câu hỏi, nêu vấn đề - giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn về các kiến thức của môn học.
- Tham khảo các tài liệu liên quan theo hướng dẫn, chủ động tìm kiếm, tiếp nhận các thông tin về các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan của môn học thông qua các phương tiện thông tin (đài, báo, tivi, internet...)
- Làm bài tập theo đúng tiến độ và hướng dẫn của GV.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu	Nghe giới thiệu môn học và nhận nhiệm vụ học tập	1	Tìm hiểu về môn học, đọc giới thiệu môn học	2	
Chương 1: Tổng quan về KPP		3	- Đọc trước tài liệu, giáo trình chương 1	6	a4, a5, b2
1.1 Bản chất KPP 1.2. Lý thuyết về quá trình PP và vai trò của các trung gian thương mại 1.3. Cấu trúc KPP	Nghe giảng Thảo luận	2 1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận - Tìm hiểu, tổng hợp các thông tin về quá trình PP SP, cấu trúc kênh PP các DN lớn.		
Chương 2: Các TV của KPP		3	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 2	6	a4, a5, b2
2.1 Những chủ thể tham gia KPP 2.2 .Các tổ chức hỗ trợ 2.3 Các TV của KPP	Nghe giảng Thảo luận	2 1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về các TV của KPP cụ thể		
Chương 3: Môi trường và hành vi KPP		5	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 3	14	a4, a5, b2

3.1. Các quan hệ hành vi trong KPP	Nghe giảng	2	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận.		
3.2. Môi trường và KPP	Thảo luận	2			
	Bài tập	1	- Làm các bài tập cuối chương.		
Chương IV: Chiến lược KPP		7	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 4	18	a4, a5, b1, b2
4.1 Định nghĩa chiến lược KPP	Nghe giảng	3	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận.		
4.2. Nội dung chiến lược KPP	Thảo luận	2	- Tìm hiểu về chiến lược KPP 1 DN cụ thể.		
4.3. Xây dựng chiến lược KPP	Bài tập	2	- Làm bài tập		
Đánh giá 1: 25% <i>Tự luận</i>	Kiểm tra	1	Ôn tập nội dung chương 1,2,3,4	6	a4, a5
Chương V: Thiết kế KPP và tuyển chọn TVK		4		10	a4, a5, b1, b2
5.1 Tổng quan về thiết kế KPP	Nghe giảng	2	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 5		
5.2. Quy trình thiết kế KPP	Thảo luận	1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận.		
5.3. Tuyển chọn các TV tham gia KPP	Bài tập	1	- Làm bài tập theo hướng dẫn của GV		
Chương 6: Quản lý kênh thông qua thúc đẩy các TVK hoạt động		4	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 6.	10	a4, a5, b1,b2
6.1. Bản chất của quản lý KPP	Nghe giảng	2	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận.		
6.2. Khuyến khích các TVK hoạt động	Thảo luận	1	- Tìm hiểu về khuyến khích TVK của 1 DN cụ thể.		
	Bài tập	1	- Làm bài tập		
Chương 7: Sử dụng Marketing Mix trong QL KPP		5	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 7	12	a4, a5, b1,b2

7.1. Vấn đề sản phẩm trong QL KPP	Nghe giảng Thảo luận Bài tập	2	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về Marketingmix trong 1 DN cụ thể. - Làm bài tập		
7.2. Vấn đề định giá trong QL KPP		1			
7.3. Hoạt động xúc tiến qua KPP		2			
Chương 8: Phân phối hàng hóa vật chất		3	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 8.	6	a3, a4, b1,b2
8.1. Tầm quan trọng của PPVC	Nghe giảng Thảo luận	2 1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về PPVC trong 1 DN cụ thể. - Làm bài tập		
8.2. PPVC làm tăng thêm giá trị hàng hóa					
8.3. Thiết lập các mục tiêu về dịch vụ					
8.4. Thực hiện việc PPVC tổng thể					
Chương 9: Đánh giá TVK		4	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 9	10	a4, a5, b1,b2
9.1. Nhân tố ảnh hưởng tới phạm vi và tần suất của các đánh giá TVK	Nghe giảng Thảo luận Bài tập	2 1 1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về đánh giá TVK trong 1 DN cụ thể. - Làm bài tập		
9.2. Kiểm tra hoạt động của các TVK					
9.3. Áp dụng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động					
9.4. Đề xuất điều chỉnh các chương trình PP					
<i>Bài thuyết trình nhóm</i>	Thuyết trình – thảo luận	4	Làm bài thuyết trình chuẩn bị báo cáo	16	a4, a5, b1,b2
Đánh giá 2: 25% <i>Thuyết trình</i>	Kiểm tra	1	Nghe thuyết trình, phát hiện vấn đề thảo luận	4	a4, a5, b1,b2
Tổng số tiết/giờ học		45		120	

Số tiết nghe giảng: 20 tiết, số tiết thực hành: 25 tiết

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra			
			a4	a5	b1	b2
Giữa kì	ĐG1. Bài ĐG trên lớp	25%	x	X		
	ĐG2. Bài ĐG trên lớp	25%		X	X	X
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài ĐG cuối kì	50%	x	X		
<i>Tổng cộng:</i>		100%				

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a4, a5- Tỷ lệ: 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận

-Mô tả bài đánh giá: bài tự luận 50 phút để đánh giá CDR **a4, a5: Phân tích** lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược KPP của DN để đạt được mục tiêu đề ra.; **Đánh giá** lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xác định, lựa chọn, đúng về chiến lược KPP của DN. SV cần hoàn thành các câu hỏi và bài tập trong thời gian làm bài.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
A4 Phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược KPP của DN để đạt được mục tiêu đề ra	Bài làm thể hiện tốt việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược KPP của DN ở mức từ 85% - 100%	Bài làm thể hiện việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược KPP của DN ở mức tương đối tốt từ 70% - 84%	Bài làm thể hiện việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược KPP của DN ở mức trung bình từ 55%-69%	Bài làm thể hiện việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược KPP của DN ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	Bài làm chưa thể hiện phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược KPP của DN đạt ở mức 0%-39%
a5 Đánh giá lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xác định, lựa	Xác định, lựa chọn, đúng về xây dựng chiến lược KPP của DN hợp lý, hiệu	Xác định, lựa chọn, giải thích đúng về xây dựng chiến lược KPP của DN	Xác định, lựa chọn, giải thích đúng về xây dựng chiến lược KPP của DN	Xác định, lựa chọn, giải thích được về xây dựng chiến lược KPP của DN	Xác định, lựa chọn, giải thích được về xây dựng chiến lược KPP của DN

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
chọn, đúng về chiến lược KPP của DN	quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 85% - 100%.	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 70%-84%.	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 55%-69%	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 40% - 54%.	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức 0% - 39%

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG1} = \text{Điểm a4} * 50\% + \text{Điểm a5} * 50\%$$

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a5, b1,b2 - Tỷ lệ: 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: *Bài thuyết trình nhóm*

- Mô tả bài đánh giá: Bài thuyết trình nhóm để đánh giá CDR a5, b2, b1: Đánh giá lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xác định/ lựa chọn/ đánh giá đúng về chiến lược KPP của DN; Sử dụng khả năng tra cứu, thu thập, phân tích và xử lý thông tin để giải quyết các yêu cầu về xác định lựa chọn, xây dựng/ đánh giá KPP của DN cụ thể; Vận dụng ứng dụng tin học để thiết kế bài thuyết trình. Nhóm SV làm bài thuyết trình và báo cáo trên lớp, các nhóm SV khác nghe và phát hiện, nêu vấn đề thảo luận.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a5 Đánh giá lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xác định, lựa chọn/ đánh giá đúng về chiến lược KPP của DN	Bài thuyết trình có kết cấu hợp lý, đầy đủ rõ ràng, khoa học, hấp dẫn. Nội dung thể hiện được ý tưởng của nhóm tác giả rõ ràng trong giải quyết vấn đề đặt ra cả về lý luận và thực tiễn,	Bài thuyết trình có kết cấu hợp lý, đầy đủ, khoa học. Nội dung thể hiện được ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra cả về lý luận và thực tiễn.	Bài thuyết trình có kết cấu chưa hợp lý hoặc đầy đủ, hoặc chưa khoa học. Nội dung chưa thể hiện được rõ ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra, các nội dung về lý luận và	Bài thuyết trình có kết cấu chưa hợp lý và/hoặc đầy đủ và/hoặc chưa khoa học. Nội dung chưa thể hiện được rõ ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra, các nội dung về lý luận và	Bài thuyết trình có kết cấu chưa hợp lý, đầy đủ, chưa khoa học. Nội dung chưa thể hiện được ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra, các nội dung về lý luận và thực tiễn chưa

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
			thực tiễn chưa đầy đủ hoặc rõ ràng.	thực tiễn chưa đầy đủ và rõ ràng,	đầy đủ và rõ ràng.
b1 Vận dụng ứng dụng tin học để thiết kế bài thuyết trình khoa học, logic, hấp dẫn	Slide của bài thuyết trình được thiết kế khoa học, hấp dẫn, thể hiện được các nội dung tìm hiểu phong phú, có tính truyền đạt thông tin cao.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế khoa học, thể hiện được các nội dung tìm hiểu phù hợp, có tính truyền đạt thông tin.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế khoa học, thể hiện được các nội dung tìm hiểu phù hợp, tính truyền đạt thông tin trên trang chiếu chưa cao.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế chưa khoa học, tính truyền đạt thông tin trên trang chiếu chưa cao.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế chưa khoa học, tính truyền đạt thông tin trên trang chiếu chưa cao.
b2 Sử dụng khả năng tra cứu, thu thập, phân tích và xử lý thông tin để giải quyết các yêu cầu về xác định lựa chọn, xây dựng/ đánh giá KPP của DN cụ thể	Thông tin rõ ràng khoa học và hấp dẫn. Các phần liên hệ mang tính cập nhật hoặc thể hiện sự tìm hiểu sâu sắc, phong phú nội dung các phần thể hiện được tính logic, khoa học. Trả lời, giải thích được tốt các câu hỏi	Thông tin rõ ràng khoa học. Các phần liên hệ phù hợp, nội dung các phần thể hiện được tính logic, khoa học Trả lời, giải thích được các câu hỏi đặt ra	Thông tin chưa thực sự khoa học rõ ràng. Các phần liên hệ chưa thể hiện được tính logic, khoa học. Trả lời, giải thích các câu hỏi đặt ra chưa hoàn thiện	Thông tin chưa thực sự khoa học rõ ràng. Các nội dung liên hệ chưa thể hiện được sự phù hợp, logic, khoa học. Trả lời, giải thích các câu hỏi đặt ra chưa hoàn thiện	Thông tin chưa khoa học rõ ràng. Các nội dung liên hệ chưa phù hợp, logic, khoa học. Chưa trả lời, giải thích các câu hỏi đặt ra. Không có bài hoặc bài thể hiện rõ sự sao chép toàn bộ.

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG2} = \text{Điểm a5} * 30\% + \text{Điểm b1} * 30\% + \text{Điểm b2} * 40\%$$

8.3. Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: a3, a4 - Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận - 90 phút - thi cuối kì

- Mô tả bài đánh giá: bài tự luận 90 phút để đánh giá CDR a4, a5: **Phân tích** lý luận và thực tiễn quản trị KPP xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN để đạt được mục tiêu đề ra., **Đánh giá** lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xác định, lựa chọn, đứng về chiến lược/ duy trì/ phát triển những mối quan hệ giữa các TVKPP của DN. Sinh viên cần trả lời các câu hỏi và giải quyết các tình huống bài tập trong thời gian làm bài.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
A4: : Phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN để đạt được mục tiêu đề ra	Bài làm thể hiện tốt việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN ở mức từ 85% - 100%	Bài làm thể hiện việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN ở mức tương đối tốt từ 70% - 84%	Bài làm thể hiện việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN ở mức trung bình từ 55%-69%	Bài làm thể hiện việc phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	Bài làm chưa thể hiện phân tích lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xây dựng chiến lược, thiết kế, phát triển KPP, duy trì, phát triển những mối quan hệ giữa các TVK của DN đạt ở mức 0%-39%
a5 Đánh giá lý luận và thực tiễn quản trị KPP để xác định, lựa chọn, đánh giá đúng về chiến lược/ duy trì/ phát triển những	Xác định, lựa chọn về xây dựng chiến lược/ duy trì/ phát triển những mối quan hệ giữa các TVK/ thiết kế, quản lý, tổ chức, đánh giá KPP của DN	Xác định, lựa chọn, về xây dựng chiến lược/ duy trì/ phát triển những mối quan hệ giữa các TVK, thiết kế, quản lý, tổ chức, đánh giá KPP của DN	Xác định, lựa chọn, về xây dựng chiến lược/ duy trì/ phát triển những mối quan hệ giữa các TVK, thiết kế, quản lý, tổ chức, đánh giá KPP của DN	Xác định, lựa chọn, về xây dựng chiến lược/ duy trì/ phát triển những mối quan hệ giữa các TVK, thiết kế, quản lý, tổ chức, đánh giá KPP của DN	Xác định, lựa chọn về xây dựng chiến lược/ duy trì/ phát triển những mối quan hệ giữa các TVK, thiết kế, quản lý, tổ chức, đánh giá KPP của DN

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
mối quan hệ giữa các TVKPP của DN	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 85% - 100%.	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 70%- 84%.	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 55%- 69%	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức từ 40% - 54%.	hợp lý, hiệu quả trong tình huống kinh doanh cụ thể ở mức 0% - 39%.

Kết quả đánh giá chung: Điểm ĐG3 = Điểm a4* 50% + Điểm a5 * 50%

8.4. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Điểm học phần = Điểm ĐG1*25% + Điểm ĐG2*25% + Điểm ĐG3*50%

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn - phục vụ các buổi học trên giảng đường.
- Các tài liệu học tập - thư viện, phòng mạng phục vụ quá trình tự học tập, làm bài tập của SV.

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Theo qui định chung của trường

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- Sinh viên nộp các đánh giá đúng hạn (không chấp nhận bài nộp muộn), nghiêm túc, không gian lận trong làm bài đánh giá, nếu vi phạm các nội dung trên điểm của bài đánh giá sẽ là 0 điểm
- Sinh viên sẽ được điểm thưởng cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: có ý thức học tập trên lớp - có ý thức chuẩn bị bài cá nhân, BT nhóm, phát biểu, thảo luận nhóm, thuyết trình, phản biện, đi học đầy đủ, nộp BT đúng thời gian (Cộng 1- 2 điểm)
- Sinh viên sẽ bị trừ điểm hoặc bị điểm 0 cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: Không có ý thức học tập trên lớp: không hoặc chậm chuẩn bị bài, không phát biểu, thảo luận nhóm (Trừ từ 1-2 điểm)
- Sinh viên không tham gia bài ĐG nào thì điểm của bài đó sẽ là 0 điểm.
- Sinh viên được quyền khiếu nại về điểm các bài ĐG của mình với Giảng viên ngay sau khi nhận được kết quả.
- Sinh viên phải tham dự ĐG1, ĐG2 mới được tham dự ĐG3.
- Sinh viên phải tham dự đủ 3 ĐG mới tính điểm kết thúc học phần.
- Nghỉ học không phép: < 10% sẽ bị trừ 0,5 điểm, từ 10% đến <20% sẽ trừ 1 điểm.

- Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng năm
Người biên soạn